

Số: 76/2019/QĐST-DS

Long Mỹ, ngày 14 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2019/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần P

Địa chỉ: Số 25, phường B, quận 1, thành phố Z.

Đại diện: Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ – Chức vụ: Tổng giám đốc ngân hàng Thương mại cổ phần P.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ ngân hàng Thương mại cổ phần P. Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H ủy quyền lại cho ông Lai Quốc H – Chức vụ: Trưởng Bộ phận Giám sát nợ.

Địa chỉ: Số 519, phường C, quận 2, thành phố Z.

Bị đơn: Anh Lê Tuấn H, sinh năm: 1990

Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Ấp 10, xã L, huyện L, tỉnh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn hạn Y

Địa chỉ: Số 61, ấp Đ, xã A, huyện T, tỉnh K.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Sơn H – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Huy B – Chức vụ: Giám đốc.

- Anh Đặng Bá L, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Phường Đ, khóm Đ, thành phố L, tỉnh A.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo ủy quyền ngân hàng Thương mại cổ phần P ông Lai Quốc H và anh Lê Tuấn H và chị Nguyễn Thị Ngọc L thống nhất số tiền còn nợ là 1.085.680.115 đồng (một tỉ không trăm tám mươi lăm triệu sáu trăm tám mươi nghìn một trăm mười lăm đồng). Trong đó: Nợ gốc là 923.195.420 đồng (chín trăm hai mươi ba triệu một trăm chín mươi lăm nghìn bốn trăm hai mươi đồng), tổng lãi là 162.493.695 đồng (một trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi lăm đồng), gồm lãi trong hạn là 85.753.342 đồng (tám mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn ba trăm bốn mươi hai đồng) và lãi quá hạn là 76.740.353 đồng (bảy mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi nghìn ba trăm năm mươi ba đồng).

Anh Lê Tuấn H và chị Nguyễn Thị Ngọc L đồng ý trả số tiền còn nợ cho ngân hàng Thương mại cổ phần P là 1.085.680.115 đồng (một tỉ không trăm tám mươi lăm triệu sáu trăm tám mươi nghìn một trăm mười lăm đồng). Trong đó: Nợ gốc là 923.195.420 đồng (chín trăm hai mươi ba triệu một trăm chín mươi lăm nghìn bốn trăm hai mươi đồng), tổng lãi là 162.493.695 đồng (một trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi lăm đồng), gồm lãi trong hạn là 85.753.342 đồng (tám mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn ba trăm bốn mươi hai đồng) và lãi quá hạn là 76.740.353 đồng (bảy mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi nghìn ba trăm năm mươi ba đồng).

Đại diện theo ủy quyền ngân hàng Thương mại cổ phần P ông Lai Quốc H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan công ty trách nhiệm hữu hạn Y đại diện theo ủy quyền ông Đặng Huy B thống nhất khi anh Lê Tuấn H và chị Nguyễn Thị Ngọc L không còn khả năng trả nợ thì công ty trách nhiệm hữu hạn Y sẽ thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh trả nợ cho ngân hàng Thương mại cổ phần P thay cho anh H và chị L.

Trường hợp anh Lê Tuấn H và chị Nguyễn Thị Ngọc L cùng công ty trách nhiệm hữu hạn Y không trả các khoản nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp và các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để thu hồi nợ vay theo quy định.

Anh Đặng Bá L đồng ý giao lại máy gặt đập liên hợp nhãn hiệu YANMAR kiểu máy AW82V là tài sản mà bị đơn đã thế chấp cho ngân hàng theo hợp đồng thế chấp số 0019/17/HĐBĐ-SP/050 ngày 24/02/2017 cho ngân hàng Thương mại cổ phần P khi ngân hàng có yêu cầu. Khi cần thiết anh L sẽ khởi kiện anh H, chị L thành vụ kiện khác.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày quyết định sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về

việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm anh Lê Tuấn H và chị Nguyễn Thị Ngọc L phải nộp 22.285.202 đồng (hai mươi hai triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm lẻ hai đồng). Ngân hàng Thương mại cổ phần P được nhận lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 21.463.662 đồng (hai mươi một triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi hai đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0019739 ngày 31/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh H.

Chi phí thẩm định tài sản thế chấp: Bị đơn anh Lê Tuấn H và chị Nguyễn Thị Ngọc L phải nộp 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Long Mỹ;
- Chi cục THADS H.Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Châu Minh Tiếp